TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-PT
Ngày: 18/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Trúc Lâm và bà Đậu Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Phú Yên.

- Các Bị cáo có kháng cáo:

1. Phùng Xuân Ng, sinh năm: 1984; Nơi C trú: Thôn HG, huyện SG, huyện SH, tỉnh Phú Yên; Nghề Ngệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Xuân T (chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1957; Có vợ: Lê Thị M, sinh năm 1992; Có 01 con sinh năm 2022; Tiền án: Bản án số 30/2011/HSST ngày 27/9/2011 của Toà án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt Phùng Xuân Ng 11 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2019; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2022 đến nay. Có mặt.

2. Phùng Xuân T, sinh năm: 1992; Nơi C Trú: Thôn HG, huyện SG, huyện SH, tỉnh Phú Yên; Nghề Ngệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Xuân T (chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1957; vợ, con: Không; Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 02/2012/HS-ST ngày 12/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt Phùng Xuân T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Chống người thi hành công vụ (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/3/2023. Có mặt.

3. Trần Quốc R, sinh ngày 1989; Nơi C trú: Thôn P, xã ST, huyên TH, tỉnh Phú Yên; Nghề Ngệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc T (chết) và bà Hồ Thị Kim A, sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 07/2010/HS-ST ngày 10/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hoà, tỉnh Phú Yên xử phạt Trần Quốc R 04 năm tù về tội Cớp tài sản, được đặc xá ngày 30/8/2011. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2022. Có mặt.

Bị hại có kháng cáo:

Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1986; Nơi C trú: Khu phố 2, thị trấn Hai Rêng, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Dương Quốc B nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đó Nguyễn Ngọc T và Phùng Xuân Ng không có mâu thuẫn, sáng ngày 22/01/2022, trong lúc Ng cùng Nguyễn Trần D đang uống cà phê tại quán Hiệp Thật ở xã Đức Bình Đông, huyện SH thì gặp T cũng đến uống cà phê ngồi bàn bên cạnh, T gọi Ng qua bàn của T nói chuyện và dùng tay tát 02 cái vào mặt Ng, Ng lấy bàn ghế nhựa tại quán định đánh lại T nhưng được mọi người can ngăn, T ra xe ô tô lấy 01 khúc cây quay vào để đánh Ng nên Ng bỏ chạy. Sau khi bị T đánh, Ng gọi điện cho em trai Phùng Xuân T nói "Thằng T Heo ngáo đá nó mới đánh tao" và B T lên cầu đường, rồi Ng đến tiệm tạp hoá của ông Nguyễn Văn Th gần đó mua 02 cái rựa dài khoảng 60cm, lưỡi bằng kim loại sắc, mục đích để tìm T đánh trả, D thấy vậy nên can ngăn khuyên Ng bỏ qua nhưng Ng không đồng ý, khi T gặp Trần Quốc R kể lại việc Ng bị T đánh và rủ R cùng đi lên khu vực cầu đường gặp Ng, R đồng ý, T vào nhà ông Nguyễn Văn C mượn xe nhưng không có ở nhà, T đi ra thì gặp Dương Quốc B đang điều khiển xe mô tô của B biển kiểm soát 71X1-1344 đến nhà C chơi, T nhờ B chở dùm T và R lên khu vực cầu đường. B đồng ý, T quay vào nhà anh C lấy 02 cái rựa dài khoảng 60cm, lưỡi bằng kim loại sắc quấn trong bao Cớc, rồi B điều khiển xe mô tô của B chở T và R đi đến quán bà Nguyễn Thị H thì gặp Ng. Tại đây, Ng nói cả nhóm đi tìm T để đánh, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78M1-071.26 (xe do Nguyễn Văn C đứng tên chủ sở hữu trước đó C cho Mông Văn Gi mượn) chở Ng ngồi sau cầm 02 cái rựa, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71X1-1344 chở R ngồi sau ôm bao Cớc đựng 02 cái rựa cùng đi về hướng thị trấn Hai Rêng để tìm T. Khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, khi Ng, T, R, B đến ngã ba Tuy An thì thấy T đang ngồi trong quán của ông Nguyễn Văn M ở khu phố 1, thị trấn HR, huyện SH, cả nhóm dừng xe lại, B ngồi trên xe, Ng bước xuống xe 02 tay cầm 02 cái rựa, T, R mỗi

người cầm 01 cái rựa chạy theo sau Ng xông vào để đánh T làm T bỏ chạy, Ng liền đuổi theo T, T, R cũng chạy theo sau Ng, T chạy ra phía sau nhà bà Lê Thị Viện thì bị ngã, khi T đang đứng dậy chạy tiếp thì bị Ng dùng rựa chém 01 nhát trúng vào khuỷu tay phải, Ng vứt bỏ rựa bên tay trái và dùng tay phải chém 1 nhát trúng vào đùi trái, 1 nhát trúng cẳng chân trái, bị chém đau T ngồi tại chỗ tư thế 02 chân duỗi thẳng Ng tiếp tục dùng rựa chém nhiều nhát vào 02 cẳng chân của T, T, R chạy đến định đánh thì thấy T bị Ng đánh thương tích nên không đánh, rồi Ng, T, R, B cầm rựa lên xe mô tô bỏ đi, trên đường đi về đến khu vực cầu Suối Biểu, xã Sơn Giang, R vứt bao dựng 04 cái rựa xuống cầu Suối Biểu. T được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên đến ngày 10/02/2022 thì xuất viện. Ngày 14/02/2022, Ng đến Công an thị trấn Hai Rêng đầu thú.

Tại bản kết luận giám định số 47/TgT ngày 24/02/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nguyễn Ngọc T bị tác động bởi vật có cạnh sắc gây nên thương tích: Vỡ mõm khuỷu tay phải 08%; Gãy 02 xương cẳng chân phải 16%; Nứt xương chày trái 01%; Nứt xương mác trái 01%; Tổn thương phần mềm 03% (trong đó: Sẹo thứ 4 vùng mặt trước cẳng chân phải 01%, sẹo mặt trong đầu dưới cẳng chân phải 01%, vết thương mặt trước cẳng chân trái 01%); Tổn thương phần mềm 12% (trong đó: Sẹo thứ 2 khuỷu tay phải 02%, sẹo mặt trước cẳng chân phải 02%, sẹo thứ 2 mặt trước cẳng chân phải 02%, sẹo thứ 3 mặt trước cẳng chân phải 02%, sẹo gót chân phải 02%, vết thương cẳng chân trái (2%); Tổn thương phần mềm 06% (trong đó: Sẹo khuỷu tay phải 03%, sẹo mặt ngoài 1/3 giữa đùi trái 03%); Tổn thương phần mềm 02% cho phần di vật cẳng chân trái. Tổng tỷ lệ thương tích là 40% (bút lục 03-14, 63- 69, 187-432).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Phú Yên đã tuyên các bị cáo Phùng Xuân Ng, Phùng Xuân T, Trần Quốc R phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng Xuân Ng 06 (Sáu) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/3/2022.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng Xuân T 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 03/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Toà án nhân dân huyện SH xử phạt bị cáo 01 năm tù, buộc bị cáo Phùng Xuân T chấp hành hình phạt tù chung là 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án 15/3/2022.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc R 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/7/2022.

Về phần trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là **149.090.951đ.** Các bị cáo đã bồi thường số tiền 48.000.000đ (trong đó Ng 20.000.000đ; T, R mỗi người 2.500.000đ; B 23.000.000đ) còn phải tiếp tục bồi thường **101.090.951đ.** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584 và Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Ng có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền còn lại **101.090.951đ** cho bị hại. Đối với chi phí mổ tháo nẹp **30.000.000đ**, thực tế chưa phát sinh thiệt hại cụ thể. Do đó, sau khi mỗ tháo nẹp xong, phát sinh chi phí cụ thể bị hại có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường trong vụ án dân sự khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Dương Quốc B 03 năm tù, cho hưởng án treo, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/01/2023, bị cáo Phùng Xuân Ng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Phùng Xuân T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Ngày 12/01/2023, bị cáo Trần Quốc R kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Ngày 27/01/2023, bị hại Nguyễn Ngọc T kháng cáo đề nghị tăng phần bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phùng Xuân Ng, Phùng Xuân T, Trần Quốc R đều khai, toàn bộ tình tiết vụ án diễn ra như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự; Huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số 03/2023/HSST ngày 10/01/2023 của Toà án nhân dân huyện SH, tỉnh Phú Yên, để điều tra lại. Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, tỉnh Phú Yên giải quyết thuộc thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22/01/2022 tại khu phố 1, thị trấn Hai Rêng, huyện SH, Phùng Xuân Ng, Phùng Xuân T, Trần Quốc R, Dương Quốc B đã có hành vi dùng rựa chém vào chân, tay Nguyễn Ngọc T, gây thương tích, tỷ lệ 40%. Tuy thương tích của bị hại chưa đến 61% nhưng các bị cáo đã dùng rựa, là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo Phùng Xuân Ng, Phùng Xuân T, Trần Quốc R, Dương Quốc Bvề tội "Cố ý gây thương tích" theo Điểm c, Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Phùng Xuân Ng, Phùng Xuân T, Trần Quốc R kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị hại Nguyễn Ngọc T kháng cáo đề nghị tăng phần bồi thường dân sự. Bị cáo Dương Quốc B không có kháng

cáo và không bị kháng nghị. Tuy nhiên, để xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án, hội đồng xét xử căn cứ Điều 345 BLTTHS xem xét cả những phần của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị. Sau khi xem xét, đánh giá một cách tổng hợp, khách quan, toàn diện và đầy đủ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và thông qua kết quả tranh tụng tại phiên toà, hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Mặc dù trước đó giữa Nguyễn Ngọc T và Phùng Xuân Ng có mâu thuẫn với nhau nhưng không đáng kể, T có dùng tay tát 02 cái vào mặt Ng, Ng lấy bàn ghế định đánh T nhưng đã được mọi người can ngăn. Sau đó, Ng gọi điện thoại cho em trai là Phùng Xuân T nói lại việc bị T đánh rồi B T lên cầu đường. Ng đi đến tiệm tạp hoá của ông Nguyễn Văn T mua 02 cái rựa. Phùng Xuân T gặp Trần Quốc R kể lại sự việc và rủ R cùng đi, R đồng ý. Sau đó, T gặp B nhờ B chở lên khu vực cầu đường, B đồng ý. T lấy 02 cái rựa tại nhà anh C rồi B điều khiển xe mô tô chở T và R đến quán bà Nguyễn Thị H gặp Ng. Tại đây, Ng nói cả nhóm đi tìm T để đánh, tất cả đều đồng ý.

[2.2] Sau khi T nhất việc đi tìm Nguyễn Ngọc T để đánh, các bị cáo Ng, T, R, B đến ngã ba Tuy An thì thấy T đang ngồi trong quán của ông Nguyễn Văn Mười ở khu phố 1, thị trấn Hai Rêng, huyện SH, cả nhóm dừng xe lại, B ngồi trên xe, Ng bước xuống xe 02 tay cầm 02 cái rựa, T, R mỗi người cầm 01 cái rựa chạy theo sau Ng xông vào để đánh T làm T bỏ chạy, Ng liền đuổi theo T, T, R cũng chạy theo sau Ng, T chạy ra phía sau nhà bà Lê Thị V thì bị ngã, khi T đang đứng dậy chạy tiếp thì bị Ng dùng rựa chém 01 nhát trúng vào khuỷu tay phải, Ng vứt bỏ rựa bên tay trái và dùng tay phải chém 1 nhát trúng vào đùi trái, 1 nhát trúng cẳng chân trái, bị chém đau T ngồi tại chỗ tư thế 02 chân duỗi thẳng, Ng tiếp tục dùng rựa chém nhiều nhát vào 02 cẳng chân của T, T, R chạy đến định đánh T thì thấy T đã bị Ng đánh gây thương tích nên không đánh. Sau đó Ng, T, R, B cầm rựa lên xe mô tô bỏ đi, trên đường đi về vứt bao dựng 04 cái rựa xuống cầu Suối Biểu.

[2.3] Hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS nhưng cấp sơ thẩm chỉ truy tố, xét xử các bị cáo với một tình tiết định khung (dùng hung khí nguy hiểm) quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là có thiếu sót. Mặc khác, do không áp dụng tình tiết định khung "có tính chất côn đồ" nên cấp sơ thẩm đã cho bị cáo Dương Quốc Bđược hưởng án treo là không đúng, có sai lầm Ngêm trọng trong việc áp dụng pháp luật hình sự.

[3] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy quá trình điều tra vụ án của cấp sơ thẩm còn có thiếu sót, sai lầm Ngêm trọng trong việc áp dụng pháp luật hình sự, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, nên chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên - hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại.

[4] Do huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm nên yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phùng Xuân Ng, Phùng Xuân T, Trần Quốc R và kháng cáo của bị hại Nguyễn Ngọc T hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số 03/2023/HSST ngày 10/01/2023 của Toà án nhân dân huyện SH, tỉnh Phú Yên, để điều tra lại.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, tỉnh Phú Yên giải quyết thuộc thẩm quyền.

Các bị cáo Phùng Xuân Ng, Phùng Xuân T, Trần Quốc R không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao ĐN (1);
- TAND huyện SH (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND huyện SH (1);
- Công an huyện SH (1);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Hùng